

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 992/GDDT-PT

Quận 12, ngày 08 tháng 8 năm 2023

V/v thông báo danh sách học sinh được chọn
tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi giải toán trên
máy tính cầm tay, học sinh giỏi lớp 9 cấp quận,
năm học 2023 - 2024

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở.

Thực hiện Kế hoạch số 702/KH-GDDT ngày 01 tháng 6 năm 2023 của
phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 về tổ chức bồi dưỡng và thi học sinh giỏi
giải toán trên máy tính cầm tay, học sinh giỏi lớp 9 cấp quận năm học 2023 -
2024;

Căn cứ vào kết quả chấm thi của Kỳ thi chọn học sinh giỏi giải toán trên
máy tính cầm tay, học sinh giỏi lớp 9 cấp quận năm học 2023 - 2024,

Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo danh sách học sinh được chọn tham
gia bồi dưỡng học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay, học sinh giỏi lớp 9
cấp quận, năm học 2023 - 2024 (danh sách đính kèm).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PT (P).

TRƯỞNG PHÒNG

Khưu Mạnh Hùng



**DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC CHỌN THAM GIA BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI GIẢI TOÁN TRÊN MÁY TÍNH CẢM TAY,
HỌC SINH GIỎI LỚP 9 CẤP QUẬN NĂM HỌC 2023 - 2024**

(Đính kèm Công văn số 992/GDĐT-PT ngày 08 tháng 8 năm 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12)

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Môn	Ghi chú
1	Nguyễn Lê Phương	Nhi	Nữ	14/02/2009	TP.HCM	8/1	THCS An Phú Đông	Ngữ văn	
2	Trần Thảo	My	Nữ	16/07/2009	TP.HCM	8/1	THCS An Phú Đông	Lịch sử	
3	Vũ Ngọc Minh	Khang	Nam	19/01/2009	TP.HCM	8/1	THCS An Phú Đông	Địa lí	
4	Tôn Trọng	Nhân	Nam	30/08/2009	Tiền Giang	8/1	THCS An Phú Đông	Công nghệ	
5	Vũ Minh Thanh	Tùng	Nam	16/05/2009	TP.HCM	8/1	THCS An Phú Đông	Công nghệ	
6	Đỗ Trần Minh	Khôi	Nam	13/11/2009	TP.HCM	8/1	THCS An Phú Đông	MTCT	
7	Đỗ Khánh	Linh	Nữ	03/11/2009	Bắc Ninh	8/2	THCS An Phú Đông	Vật lý	
8	Đặng Nguyễn Bảo	Linh	Nữ	04/08/2009	TP.HCM	8/1	THCS An Phú Đông	Vật lý	
9	Nguyễn Minh	Khuê	Nữ	02/11/2009	TP.HCM	8/1	THCS An Phú Đông	Vật lý	
10	Đỗ Bảo	Uy	Nam	05/09/2009	TP.HCM	8A3	THCS Hà Huy Tập	Địa lí	
11	Hà Kim Ngọc	Trúc	Nữ	02/11/2009	TP.HCM	8A1	THCS Hà Huy Tập	Tiếng Anh	
12	Trần Chí	Đạt	Nam	26/03/2009	TP.HCM	8A4	THCS Hà Huy Tập	Công nghệ	
13	Hoàng Hải	Đặng	Nam	29/04/2009	TP.HCM	8A3	THCS Hà Huy Tập	Công nghệ	
14	Võ Quốc	Đạt	Nam	08/08/2009	TP.HCM	8A5	THCS Hà Huy Tập	Công nghệ	
15	Cáp Hoàng	Long	Nam	12/02/2009	TP.HCM	8A1	THCS Hà Huy Tập	Toán	
16	Ngô Tuấn	Trung	Nam	07/01/2009	TP.HCM	8A3	THCS Hà Huy Tập	Toán	
17	Đặng Anh	Tuấn	Nam	02/03/2009	TP.HCM	8A2	THCS Hà Huy Tập	Toán	
18	Nguyễn Thanh	Hoàng	Nam	08/10/2009	TP. HCM	8A4	THCS Hà Huy Tập	Vật lý	
19	Phạm Bảo	Long	Nam	21/06/2009	Hà Nội	8A3	THCS Hà Huy Tập	Vật lý	
20	Hoàng Lê Anh	Thư	Nữ	06/02/2009	TP.HCM	8A8	THCS Hà Huy Tập	Hóa học	
21	Ngô Khắc	Minh	Nữ	15/12/2009	TP.HCM	8A1	THCS Hà Huy Tập	Sinh học	
22	Nguyễn Thành	Danh	Nam	17/11/2009	TP.HCM	8A1	THCS Hà Huy Tập	Sinh học	
23	Lê Phú Hoàng	Ân	Nữ	09/06/2009	TP.HCM	8A1	THCS Hà Huy Tập	Sinh học	
24	Đinh Lê Nhật	Nam	Nam	09/08/2009	TP.HCM	8A3	THCS Hà Huy Tập	KHTN	
25	Ngô Thảo	Uyên	Nữ	21/10/2009	TP.HCM	8A6	THCS Hà Huy Tập	KHTN	

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Môn	Ghi chú
26	Trần Tiến Nhị Thùy	Dương	Nữ	21/10/2009	TP.HCM	8/8	THCS Lương Thế Vinh	Ngữ văn	
27	Trần Thế	Hiền	Nam	03/11/2009	TP.HCM	8/9	THCS Lương Thế Vinh	Lịch sử	
28	Nguyễn Phạm Hà	My	Nữ	16/12/2009	TP.HCM	8/4	THCS Lương Thế Vinh	Lịch sử	
29	Huỳnh Thụy Minh	Châu	Nữ	15/08/2009	TP.HCM	8/3	THCS Lương Thế Vinh	Lịch sử	
30	Quách Trần Thế	Kiệt	Nam	11/06/2009	TP.HCM	8/9	THCS Lương Thế Vinh	Vật lý	
31	Trần Nguyễn Cẩm	Tú	Nữ	31/03/2009	TP. HCM	8/2	THCS Lương Thế Vinh	Sinh học	
32	Bùi Quốc	Thắng	Nam	20/07/2009	Kiên Giang	8/9	THCS Lương Thế Vinh	Sinh học	
33	Nguyễn Nhã	Kỳ	Nữ	14/05/2009	TP. HCM	8/3	THCS Lương Thế Vinh	KHTN	
34	Phạm Tuấn	Kiệt	Nam	03/10/2009	Đà Nẵng	8A4	THCS Nguyễn An Ninh	Ngữ văn	
35	Lê Phạm Kim	Ngân	Nữ	20/05/2009	TP.HCM	8A3	THCS Nguyễn An Ninh	Ngữ văn	
36	Nguyễn Trần Khánh	An	Nữ	08/08/2009	TP.HCM	8A3	THCS Nguyễn An Ninh	Ngữ văn	
37	Mai Minh	Tiến	Nam	07/07/2009	TP.HCM	8A3	THCS Nguyễn An Ninh	Ngữ văn	
38	Mai Đỗ Trâm	Anh	Nữ	30/03/2009	TP.HCM	8A10	THCS Nguyễn An Ninh	Lịch sử	
39	Nguyễn An	Nhiên	Nữ	25/05/2009	TP.HCM	8A10	THCS Nguyễn An Ninh	Địa lí	
40	Lê Quang	Duy	Nam	17/08/2009	TP.HCM	8A15	THCS Nguyễn An Ninh	Tiếng Anh	
41	La Quang	Khôi	Nam	24/12/2009	TP.HCM	8A6	THCS Nguyễn An Ninh	Tiếng Anh	
42	Phùng Linh	Đan	Nam	24/10/2009	TP.HCM	8A8	THCS Nguyễn An Ninh	Tiếng Anh	
43	Nguyễn Cao Minh	Khoa	Nam	01/11/2009	TP.HCM	8A5	THCS Nguyễn An Ninh	Công nghệ	
44	Mã Thanh	Hưng	Nam	26/07/2009	TP.HCM	8A2	THCS Nguyễn An Ninh	MTCT	
45	Bùi Nhất Bảo	Long	Nam	30/08/2009	Nam Định	8A1	THCS Nguyễn An Ninh	MTCT	
46	Đinh Viết Thái	Hoàng	Nam	10/01/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn An Ninh	MTCT	
47	Hồ Bá	Hoàn	Nam	06/02/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn An Ninh	MTCT	
48	Đào Hồng	Anh	Nữ	02/02/2009	TP.HCM	8A11	THCS Nguyễn An Ninh	Vật lý	
49	Hoàng Thị Mai	Lộc	Nữ	18/05/2009	TP.HCM	8A15	THCS Nguyễn An Ninh	Vật lý	
50	Tô Ngọc	Tùng	Nam	18/02/2009	TP.HCM	8A2	THCS Nguyễn An Ninh	Hóa học	
51	Hoàng Minh	Cường	Nam	08/04/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn An Ninh	Hóa học	
52	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	02/09/2009	TP.HCM	8A7	THCS Nguyễn An Ninh	Hóa học	
53	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	12/12/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn An Ninh	Sinh học	

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Môn	Ghi chú
54	Lê Minh	Phương	Nữ	15/12/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn An Ninh	Sinh học	
55	Nguyễn Thu	Phương	Nữ	09/09/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn An Ninh	Sinh học	
56	Nguyễn Kiều	Châu	Nữ	18/12/2009	Quảng Ngãi	8A3	THCS Nguyễn An Ninh	Tin học	
57	Nguyễn Thanh	Sang	Nam	29/05/2009	TP.HCM	8A12	THCS Nguyễn An Ninh	Tin học	
58	Nguyễn Thị Ngọc	Sang	Nữ	31/10/2009	TP.HCM	8A13	THCS Nguyễn An Ninh	Tin học	
59	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	15/10/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn An Ninh	KHTN	
60	Dương Thiện	Vy	Nữ	11/07/2009	TP.HCM	8A3	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Địa lí	
61	Trần Đình Huy	Hoàng	Nam	13/09/2009	TP.HCM	8A2	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Địa lí	
62	Phan Chu Bảo	Hân	Nữ	30/03/2009	TP.HCM	8A3	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Tiếng Anh	
63	Phan Nguyễn Gia	Bảo	Nam	17/09/2009	Đà Nẵng	8A1	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Tiếng Anh	
64	Nguyễn Hoàng	My	Nữ	01/07/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	MTCT	
65	Đỗ Minh	Thùy	Nữ	12/12/2009	Buôn Ma Thuột	8A1	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	MTCT	
66	Phan Tấn	Phát	Nam	12/07/2009	TP.HCM	8A3	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Toán	
67	Nguyễn Trần Khánh	Ngọc	Nữ	09/08/2009	TP.HCM	8A3	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Vật lý	
68	Đỗ Thế	Hải	Nam	31/08/2009	Quảng Ngãi	8A3	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Vật lý	
69	Nguyễn	Hoàng	Nam	22/05/2009	TP.HCM	8A2	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Hóa học	
70	Dương Thanh	Phong	Nam	17/05/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Hóa học	
71	Nguyễn Thị Minh	Khánh	Nữ	28/12/2009	TP.HCM	8A1	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Sinh học	
72	Nguyễn Hồ Minh	Khang	Nam	23/08/2009	TP.HCM	8A2	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Tin học	
73	Phạm Trọng	Nghĩa	Nam	25/08/2009	TP.HCM	8A2	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Tin học	
74	Huỳnh Thanh	Trà	Nữ	05/11/2009	Bắc Ninh	8A2	THCS Nguyễn Ảnh Thủ	Tin học	
75	Trần Hồng Bảo	Vi	Nữ	23/11/2009	TP.HCM	8A7	THCS Nguyễn Chí Thanh	Ngữ văn	
76	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	29/07/2009	Bình Định	8A3	THCS Nguyễn Chí Thanh	Lịch sử	
77	Nguyễn Ngọc Xuân	Nghi	Nữ	10/07/2009	TP.HCM	8A7	THCS Nguyễn Chí Thanh	Lịch sử	
78	Lê Thế	Bảo	Nam	15/06/2009	TP.HCM	8A4	THCS Nguyễn Chí Thanh	Tiếng Anh	
79	Nguyễn Lê	Vy	Nữ	30/03/2009	TP.HCM	8A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Tiếng Anh	
80	Đỗ Vũ Đức	Anh	Nam	22/11/2009	TP.HCM	8A2	THCS Nguyễn Chí Thanh	Công nghệ	
81	Nguyễn Hoàng Linh	Nhi	Nữ	09/03/2009	TP.HCM	8A7	THCS Nguyễn Chí Thanh	Tin học	

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Môn	Ghi chú
82	Mai Thị Kỳ	Duyên	Nữ	18/08/2009	Hà Tĩnh	8/17	THCS Nguyễn Hiền	Ngữ văn	
83	Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	25/02/2009	TP.HCM	8/9	THCS Nguyễn Hiền	Ngữ văn	
84	Nguyễn Thị Mẫn	Nhi	Nữ	05/03/2009	TP.HCM	8/19	THCS Nguyễn Hiền	Ngữ văn	
85	Ngô Gia	Bảo	Nam	12/02/2009	TP.HCM	8/11	THCS Nguyễn Hiền	Lịch sử	
86	Hồng Phúc Mỹ	Thư	Nữ	24/02/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Hiền	Lịch sử	
87	Nguyễn Minh	Trang	Nữ	04/06/2009	TP.HCM	8/16	THCS Nguyễn Hiền	Địa lí	
88	Bùi Phạm Cẩm	Nhung	Nữ	29/10/2009	TP.HCM	8/2	THCS Nguyễn Hiền	Địa lí	
89	Bùi Hồng	Anh	Nữ	01/12/2009	Vĩnh Phúc	8/19	THCS Nguyễn Hiền	Địa lí	
90	Vũ Thái Bảo	Lâm	Nam	30/07/2009	Hà Nội	8/12	THCS Nguyễn Hiền	Tiếng Anh	
91	Nguyễn Bùi Anh	Ngọc	Nữ	14/03/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Hiền	MTCT	
92	Đặng Minh	Nguyễn	Nam	04/07/2009	TP.HCM	8/14	THCS Nguyễn Hiền	MTCT	
93	Đinh Lê Bảo	Hạnh	Nữ	07/03/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Hiền	MTCT	
94	Đàm Nhật	Minh	Nam	15/09/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Hiền	Hóa học	
95	Võ Ngọc Minh	Xuân	Nữ	06/03/2009	TP.HCM	8/6	THCS Nguyễn Hiền	Hóa học	
96	Phạm Thanh	An	Nữ	13/10/2009	TP.HCM	8/2	THCS Nguyễn Hiền	Hóa học	
97	Lê Ngọc Thùy	Dung	Nữ	05/06/2009	TP.HCM	8/4	THCS Nguyễn Hiền	Hóa học	
98	Võ Thiên	Bảo	Nam	26/10/2009	Quảng Ngãi	8/18	THCS Nguyễn Hiền	Sinh học	
99	Nguyễn Thị Mai	Phương	Nữ	06/11/2009	TP.HCM	8/18	THCS Nguyễn Hiền	Sinh học	
100	Nguyễn Võ	Nguyễn	Nam	18/07/2009	TP.HCM	8/2	THCS Nguyễn Hiền	Tin học	
101	Lê Hữu	Phước	Nam	12/05/2009	Bà Rịa - Vũng Tàu	8/14	THCS Nguyễn Hiền	KHTN	
102	Điền Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	16/02/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Ngữ văn	
103	Lê Thị Tường	Vy	Nữ	09/05/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Lịch sử	
104	Nguyễn Lâm Ngọc	Hân	Nữ	04/03/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Lịch sử	
105	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	03/06/2009	Bắc Ninh	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Địa lí	
106	Nguyễn Danh Thu	Phương	Nữ	07/09/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Địa lí	
107	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	22/01/2009	Bình Dương	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Địa lí	
108	Ngô Xuân	Đoàn	Nam	02/05/2009	TP.HCM	8/7	THCS Nguyễn Huệ	Tiếng Anh	
109	Nguyễn Văn	Lợi	Nam	28/05/2009	TP.HCM	8/4	THCS Nguyễn Huệ	Công nghệ	

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Môn	Ghi chú
110	Quảng Đại Gia	Bảo	Nam	27/04/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	MTCT	
111	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	07/04/2009	Bà Rịa - Vũng Tàu	8/19	THCS Nguyễn Huệ	MTCT	
112	Nguyễn Trần Anh	Khoa	Nam	09/04/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	MTCT	
113	Nguyễn Phúc	Nguyên	Nam	26/03/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Toán	
114	Lê Dương Anh	Tuấn	Nam	09/04/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Toán	
115	Lưu Anh	Kiệt	Nam	09/04/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Toán	
116	Lương Trúc	Thanh	Nữ	04/02/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Vật lý	
117	Nguyễn Ngọc Xuân	Quỳnh	Nữ	25/09/2009	Quảng Ngãi	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Vật lý	
118	Lê Phạm Quốc	Thăng	Nam	09/12/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Hóa học	
119	Trịnh Nguyễn Phương	Lan	Nữ	04/12/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Sinh học	
120	Huỳnh Thảo	Anh	Nữ	26/02/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	Sinh học	
121	Đỗ Ngọc Bảo	Anh	Nữ	21/10/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	KHTN	
122	Võ Bảo	Hân	Nữ	28/12/2009	TP.HCM	8/1	THCS Nguyễn Huệ	KHTN	
123	Nguyễn Kim	Ngọc	Nữ	20/03/2009	Hà Nội	8/1	THCS Nguyễn Huệ	KHTN	
124	Nguyễn Thị Mai	Thanh	Nữ	22/08/2009	TP.HCM	8/5	THCS Nguyễn Trung Trực	Ngữ văn	
125	Phan Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	21/03/2009	TP.HCM	8/10	THCS Nguyễn Trung Trực	Ngữ văn	
126	Trần Anh	Phúc	Nam	02/08/2009	TP.HCM	8/3	THCS Nguyễn Trung Trực	Lịch sử	
127	Võ Tâm	Văn	Nam	23/03/2009	Kiên Giang	8/7	THCS Nguyễn Trung Trực	Tiếng Anh	
128	Dương Quách Khánh	Lam	Nữ	27/08/2009	TP.HCM	8/3	THCS Nguyễn Trung Trực	Toán	
129	Nguyễn Ngọc Thành	Tài	Nam	10/11/2008	TP.HCM	8/9	THCS Nguyễn Trung Trực	Hóa học	
130	Nguyễn San	San	Nữ	25/10/2009	Đắk Lắk	8/3	THCS Nguyễn Trung Trực	Sinh học	
131	Hà Gia	Đức	Nam	20/09/2009	TP.HCM	8/2	THCS Nguyễn Trung Trực	Tin học	
132	Nguyễn Tiến	Khang	Nam	27/12/2009	Khánh Hòa	8/10	THCS Nguyễn Trung Trực	Tin học	
133	Phạm Quốc	Khánh	Nam	02/05/2009	TP.HCM	8/2	THCS Nguyễn Trung Trực	Tin học	
134	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	28/06/2009	TP.HCM	8/9	THCS Nguyễn Trung Trực	Tin học	
135	Bùi Hồ Nam	Khánh	Nam	26/07/2009	TP. HCM	8/1	THCS Nguyễn Trung Trực	KHTN	
136	Trần Duy	Linh	Nam	06/02/2009	TP.HCM	8A3	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Tiếng Anh	
137	Trần Thanh	Trúc	Nữ	26/07/2009	TP.HCM	8A6	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	MTCT	

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Môn	Ghi chú
138	Thái Vĩnh Anh	Phương	Nữ	05/05/2009	TP.HCM	8A2	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Hóa học	
139	Cao Khánh	Linh	Nữ	15/11/2009	Kiên Giang	8A3	THCS Phan Bội Châu	Ngữ văn	
140	Nguyễn Lê Hoàng	Linh	Nữ	24/11/2009	TP.HCM	8A3	THCS Phan Bội Châu	Tiếng Anh	
141	Nguyễn Hữu Gia	Thịnh	Nam	12/11/2009	TP.HCM	8A2	THCS Phan Bội Châu	Tiếng Anh	
142	Lê Mỹ Đức	Thịnh	Nam	27/05/2009	Thừa Thiên Huế	8A2	THCS Phan Bội Châu	Tiếng Anh	
143	Trần Uyên	Chi	Nữ	09/03/2009	TP. HCM	8A1	THCS Phan Bội Châu	Vật lý	
144	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	24/02/2009	TP. HCM	8A4	THCS Phan Bội Châu	Vật lý	
145	Bùi Thụy Mai	Khôi	Nữ	16/04/2009	TP.HCM	8A12	THCS Phan Bội Châu	KHTN	
146	Trần Nguyễn Hà	An	Nữ	14/11/2009	TP.HCM	8A1	THCS Phan Bội Châu	KHTN	
147	Nguyễn Lê Khánh	Băng	Nữ	11/12/2009	TP.HCM	8A1	THCS Phan Bội Châu	KHTN	
148	Hồ Lê Anh	Kiệt	Nam	28/04/2009	Quảng Nam	8A14	THCS Phan Bội Châu	KHTN	
149	Đào Ngọc	Triệu	Nam	14/06/2009	Quảng Ngãi	8A6	THCS Phan Bội Châu	KHTN	
150	Nguyễn Phạm Khánh	Ngọc	Nữ	27/03/2009	Thừa Thiên Huế	8/3	THCS Trần Hưng Đạo	Ngữ văn	
151	Lương Trọng	Nhân	Nam	19/05/2009	TP.HCM	8/3	THCS Trần Hưng Đạo	Lịch sử	
152	Tô Thanh	Hiền	Nữ	23/09/2009	TP.HCM	8/4	THCS Trần Hưng Đạo	Địa lí	
153	Nguyễn Hoàng	Dung	Nữ	17/11/2009	TP.HCM	8/3	THCS Trần Hưng Đạo	Địa lí	
154	Dương Huỳnh Trúc	Lâm	Nữ	22/06/2009	TP.HCM	8/2	THCS Trần Hưng Đạo	Địa lí	
155	Phạm Anh	Kiệt	Nam	26/01/2009	Đồng Nai	8/13	THCS Trần Hưng Đạo	Hóa học	
156	Võ Dương Hoàng	Minh	Nam	05/11/2009	TP.HCM	8/13	THCS Trần Hưng Đạo	Sinh học	
157	Lương Hoàng	Đạt	Nam	19/01/2009	TPHCM	8A2	THCS Trần Phú	Toán	
158	Hà Quốc	Hùng	Nam	17/03/2009	TPHCM	8A3	THCS Trần Phú	Toán	
159	Đặng Trâm	Anh	Nữ	23/10/2009	TPHCM	8A2	THCS Trần Phú	Toán	
160	Nguyễn Lê Hải	Quân	Nam	04/12/2009	TPHCM	8A7	THCS Trần Phú	Toán	
161	Phan Lê Xuân	Trương	Nam	06/08/2009	TPHCM	8A5	THCS Trần Phú	Toán	
162	Nguyễn Lê Minh	Thông	Nam	08/02/2009	TP.HCM	8A4	THCS Trần Phú	Tin học	
163	Đoàn Nguyên	Khánh	Nam	22/04/2009	TP.HCM	8A1	THCS Trần Phú	Tin học	
164	Nguyễn Văn Anh	Duy	Nam	16/11/2009	Đồng Tháp	8A11	THCS Trần Quang Khải	Lịch sử	
165	Nguyễn Võ Xuân	Trúc	Nữ	14/10/2009	TP.HCM	8A4	THCS Trần Quang Khải	Lịch sử	

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Môn	Ghi chú
166	Nguyễn Thế	Anh	Nam	08/03/2009	TP.HCM	8A5	THCS Trần Quang Khải	Địa lí	
167	Phan Huy	Sáng	Nam	20/01/2009	TP.HCM	8A6	THCS Trần Quang Khải	Công nghệ	
168	Nguyễn Quốc	Trung	Nam	19/02/2009	TP.HCM	8A4	THCS Trần Quang Khải	Công nghệ	
169	Lê Tiến Việt	Anh	Nam	30/07/2009	TP.HCM	8A2	THCS Trần Quang Khải	MTCT	
170	Nguyễn Chánh	Trực	Nam	30/12/2009	TP.HCM	8A13	THCS Trần Quang Khải	Toán	
171	Phùng Lê Hoàng	Nam	Nam	11/01/2009	An Giang	8A13	THCS Trần Quang Khải	Toán	
172	Đặng Lê Minh	Triết	Nam	09/10/2009	TP.HCM	8A12	THCS Trần Quang Khải	Vật lý	
173	Trần Tiên	Thành	Nam	15/05/2009	TP.HCM	8A7	THCS Trần Quang Khải	Hóa học	
174	Nguyễn Trọng	Vĩ	Nam	21/10/2009	Bình Định	8A9	THCS Trần Quang Khải	Tin học	
175	Hoàng Tiến	Phát	Nam	09/08/2009	TP.HCM	8A7	THCS Trần Quang Khải	KHTN	

Danh sách có 175 học sinh./.